

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HL - TỈNH TH

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn Kh - sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn M, xã V, huyện HL, tỉnh TH

2. Chị Nguyễn Thị Y - sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Ph, xã H, huyện HL, tỉnh TH

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Nguyễn Thành Đ sinh ngày 22 tháng 9 năm 2011. Ly hôn anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thành Đ cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của cháu Đ, anh Nguyễn Văn Kh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Nguyễn Thành Đ sinh ngày 22 tháng 9 năm 2011. Ly hôn anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thành Đ cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của cháu Đ, anh Nguyễn Văn Kh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Kh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Nguyễn Thị Y thống nhất thỏa thuận, mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Kh, chị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL theo biên lai thu số AA/2019/0008020 ngày 23/9/2019.

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự Khoa thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện HL;
- Chi cục THADS huyện HL;
- TAND tỉnh TH;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn

